

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Chương trình đào tạo nghề Điện Công nghiệp, trình độ cao đẳng

Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương II

Năm 2022

1. Bảng điểm tổng hợp đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC					
	Tổng điểm	100	98	96	
1	Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính	6	6	6	100%
	Tiêu chuẩn 1.1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định.	2	2	2	
	Tiêu chuẩn 1.2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 1.3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
2	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo	14	14	12	85.7%
	Tiêu chuẩn 2.1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.		2	0	
	Tiêu chuẩn 2.4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 2.6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 2.7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.		2	2	
3	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên	16	16	16	100%
	Tiêu chuẩn 3.1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định		2	2	
	Tiêu chuẩn 3.8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.		2	2	
4	Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình	24	24	24	100%

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 4.1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 4.9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.		2	2	
	Tiêu chuẩn 4.12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.		2	2	
5	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	16	14	14	87.5%
	Tiêu chuẩn 5.1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo.		0	0	
	Tiêu chuẩn 5.4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	Tiêu chuẩn 5.5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.		2	2	
	Tiêu chuẩn 5.8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.		2	2	
6	Tiêu chí 6: Dịch vụ cho người học	8	8	8	100%
	Tiêu chuẩn 6.1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học.		2	2	
	Tiêu chuẩn 6.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.				
	Tiêu chuẩn 6.3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 6.4: Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.		2	2	
7	Tiêu chí 7: Giám sát, đánh giá chất lượng	16	16	16	100%
	Tiêu chuẩn 7.1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ,		2	2	

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
	chính sách và các dịch vụ đối với người học.				
	Tiêu chuẩn 7.5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.		2	2	
	Tiêu chuẩn 7.8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.		2	2	

2. Điểm mạnh của chương trình đào tạo được đánh giá ngoài:

- Chương trình đào tạo nghề Điện công nghiệp được rà soát điều chỉnh để có mục tiêu phù hợp với Thông tư 48/2018/TT-BLĐTBXH về việc quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng ngành Điện - Điện tử - Viễn thông và phù hợp với nhu cầu thị trường lao động hiện nay.

- Trường đảm bảo có đủ kinh phí bằng các nguồn thu hợp pháp để thực hiện tổ chức đào tạo nghề Điện công nghiệp đảm bảo chất lượng.

- Trường xây dựng, ban hành đầy đủ các quy định để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nghề Điện công nghiệp trình độ cao đẳng; Trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch.

- 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

- Công tác tổ chức đào tạo nghề Điện công nghiệp trình độ cao đẳng, Trường có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.

- Cán bộ quản lý và nhà giáo trực tiếp tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nghề có đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. Hàng năm, cán bộ quản lý khoa Điện – Điện tử và nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do Trường giao, có tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị dạy nghề tự làm.

- Trường có đầy đủ chương trình, giáo trình của các nghề; CTĐT và GTĐT được xây dựng, biên soạn, rà soát, chỉnh sửa và ban hành theo quy định.

- Chương trình đào tạo được xây dựng phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường, cũng như gắn với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, nhu cầu học tập của người học và thị trường lao động.

- Trường đã có văn bản thỏa thuận về liên thông giữa trình độ cao đẳng lên trình độ đại học và cơ sở giáo dục đại học đã có quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập, khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học tốt nghiệp nghề Điện công nghiệp trình độ CĐ của Trường được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông.

- Trường có mặt bằng rộng, có quy hoạch tổng thể tương đối hoàn chỉnh, có dự trữ quỹ đất thuận lợi cho việc tiếp tục đầu tư, nâng cấp Trường theo đúng mục tiêu và chiến lược đề ra. Trường bên cạnh sông Lạch Chay đảm bảo cho hệ thống thoát nước và phòng cháy, chữa cháy..

- Các phòng học lý thuyết và xưởng thực hành nghề Điện công nghiệp ở vị trí thuận lợi, cách xa các nguồn gây ô nhiễm, tiếng ồn; không khí thoáng mát, phù hợp với cảnh quan sư phạm, tạo điều kiện tốt cho sinh viên học và thực hành.

- Người học được Trường cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến lĩnh vực dạy và học, như chương trình đào tạo, quy chế thi kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp nội quy của trường; các chế độ, chính sách hiện hành và về cơ hội việc làm trong suốt quá trình học tại Trường.

- Trường có đủ cơ sở vật chất, mặt bằng và luôn tạo điều kiện cho người học hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội.

- Trường thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với người học như khen thưởng, hỗ trợ học bổng cho học sinh, sinh viên có thành tích cao trong học tập và rèn luyện, hỗ trợ miễn giảm học phí, hỗ trợ chính sách nội trú.

- Các đơn vị sử dụng lao động được khảo sát và phỏng vấn đều đánh giá tốt các kiến thức, kỹ năng của sinh viên tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị và luôn mong muốn được hợp tác đào tạo nhằm cung ứng nguồn lao động có tay nghề Điện công nghiệp trong tương lai.

- Trên 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề được đào tạo sau khi tốt nghiệp trong thời gian 6 tháng.

3. Điểm cần cải thiện của chương trình đào tạo được đánh giá ngoài:

- Trường có phần mềm quản lý đào tạo nhưng sử dụng chưa có hiệu quả.

- Một số thiết bị của trường chưa đáp ứng được về mặt số lượng so với danh mục trang thiết bị tối thiểu do bộ LĐTBXH ban hành theo thông tư 26/2019/TT-BLĐTBXH.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Đề xuất, kiến nghị với cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- Trường cần hoàn thiện các tính năng của phần mềm quản lý đào tạo về chương trình, thời khóa biểu, kết quả kiểm tra, thi, công nhận tốt nghiệp....

- Trường cần có phương án, giải pháp tiếp tục đầu tư thêm trang thiết bị thay thế các thiết bị quá cũ, hết niên hạn khấu hao đảm bảo đủ theo danh mục trang thiết bị tối thiểu không chỉ đủ về chủng loại mà còn về số lượng. Ngoài ra trường cũng nên bổ sung thêm một số trang thiết bị đào tạo về năng lượng tái tạo, năng lượng sạch cho phù hợp với xu thế phát triển tương lai. Xây dựng nghề Điện công nghiệp là nghề trọng điểm tiếp cận với trình độ khu vực và quốc tế.

- Trường cần có giải pháp thích hợp động viên cán bộ quản lý và nhà giáo tham gia tích cực hơn trong việc nhận xét, đánh giá hoạt động của trường./.
